TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST
Ngày: 06 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Văn Lợi.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Hoàng Thị Bích Ngọc.**
2. Ông **Trịnh Ngọc Thành.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Xuân Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lâm Thị L – sinh năm: 1961, tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp 2, xã NCT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch (đã chết); Chồng: Lâm Văn Đ1 – 1961; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án: Ngày 17/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 25.000.000đ về tội "Đánh bạc"; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 15/02/2022 đến ngày 17/02/2022; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2022 đến ngày 17/4/2022; Hiện đang tại ngoại. (*có mặt*)

2. Nguyễn Thị Thùy Tr – sinh năm: 1995, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Ấp 2, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Chồng: Đặng Văn Phương Đ2 – 1988; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 15/02/2022 đến ngày 17/02/2022; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2022 đến ngày 17/4/2022; Hiện đang tại ngoại. (*có mặt*)

3. Nguyễn Thị Ng – sinh năm: 1980, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 1, xã NCT, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Hữu T1 (đã chết) và bà Trương Thị A – 1948; Chồng: Nguyễn Văn Th1 – 1978; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2022 đến ngày 17/4/2022; Hiện đang tại ngoại. (*có mặt*)

4. Trần Thị D – sinh năm: 1981, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 2, xã NCT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Trần Thị N – 1950; Chồng: Huỳnh Văn U – 1977 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2022 đến ngày 17/4/2022; Hiện đang tại ngoại. (*có mặt*)

5. Thái Thị Đ (tên gọi khác: Nhung) – sinh năm: 1981, tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp 4, xã NCT, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Văn L1 (đã chết) và bà Sơn Thị S – 1957; Chồng: Mai Tế Th2 – 1979; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 15/02/2022 đến ngày 17/02/2022; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2022 đến ngày 17/4/2022; Hiện đang tại ngoại. (*có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 15/02/2022, Thái Thị Đ rủ Lâm Thị L, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D đến nhà mình tại ấp 4, xã NCT, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để chơi. Sau đó, L, Ng, D cùng với Nguyễn Thị Thùy Tr (ở nhà Đ từ trước đó) rủ nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức chơi bài tứ sắc. Trước khi chơi, Đ chuẩn bị 02 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh làm từ lá bài tứ sắc để phục vụ cho việc đánh bạc nhằm mục đích thu tiền xâu. Lúc tham gia đánh bạc, L, Tr, Ng, D quy ước mỗi người bỏ ra 600.000 đồng để đánh bạc gọi là "chến", nếu ai thua hết số tiền đó gọi là "đứt chến" thì tất cả sẽ đặt tiền ra chơi lại từ đầu. Khi hết một "chến" thì mỗi người đóng cho Thái Thị Đ 20.000 đồng tiền xâu.

Cách thức ăn thua khi chơi như sau: Dùng bộ bài gồm 112 lá chia mỗi người 20 lá, người chia bài được 21 lá, người chia bài đánh 01 lá bài bất kỳ ra, người ngồi tiếp theo bên tay phải sẽ chọn lá bài người trước bỏ ra hoặc rút từ trong bộ bài, sau đó lại đánh tiếp 01 lá bài cho người kế tiếp, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi có người thắng. Người thắng là người đầu tiên không còn lá bài lẻ nào và các lá bài trên tay đều tạo thành bài chẵn như "đôi", "khạp", "liền", "quan". L, Tr, Ng, D chơi bài đến 12 giờ 10 phút cùng ngày thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- Số tiền 8.930.000 đồng, trong đó có 3.130.000 đồng thu trên chiếu bạc 5.800.000 đồng thu trên người các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D.

- 02 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh gấp từ lá bài tứ sắc.

Qua điều tra làm rõ hành vi của các bị cáo như sau:

Các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D đánh bạc trái phép với số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: Bị cáo Tr 3.600.000 đồng, bị cáo Ng 2.900.000 đồng, bị cáo D 1.000.000 đồng, bị cáo L 950.000 đồng.

Thái Thị Đ sử dụng địa điểm là nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình chứa chấp việc đánh bạc, chuẩn bị bài, con lệnh cho việc đánh bạc nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tính đến khi bắt quả tang, các con bạc đã nộp được 80.000 đồng tiền xâu nhưng Đ chưa nhận mà để ở chiếu bạc.

Riêng 3.000.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang trên người của Nguyễn Thị Ng không liên quan đến việc phạm tội nên đã trao trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSTP-ĐN ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự cho các bị cáo; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo L; điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Tr, Ng, Đ; các điểm i, n khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự cho bị cáo D. Đề xuất mức án đối với các bị cáo, cụ thể:

- Lâm Thị L từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

- Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ, mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 8.930.000 đồng vì đây là tiền sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh gấp từ lá bài tứ sắc vì đây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

Các bị cáo có lời nói sau cùng như sau:

Bị cáo L: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo Tr, Ng, D, Đ: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Buổi trưa ngày 15/02/2022, Thái Thị Đ dùng địa điểm là nhà ở của mình tại ấp 4, xã NCT, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai và chuẩn bị 02 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh để cho Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức chơi bài tứ sắc với tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 8.930.000 đồng. Thái Thị Đ thu lợi bất chính số tiền 80.000 đồng từ việc sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình chứa chấp việc đánh bạc và chuẩn bị công cụ cho việc đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp, là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D tham gia với vai trò là người thực hành, Thái Thị Đ tham gia với vai trò là người

giúp sức. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ mức độ tham gia vào tội phạm để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lâm Thị L đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tình tiết "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Tr, Ng, Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là phụ nữ có thai là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra còn xem xét việc bị cáo Tr, Ng, D, Đ đang nuôi con chưa thành niên, bị cáo L đang điều trị bệnh, các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nhân thân:

Bị cáo L tái phạm, có nhân thân xấu.

Các bị cáo Tr, Ng, D, Đ đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8]. Về hình phạt:

[8.1]. Về hình phạt chính:

Đối với bị cáo L: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm vì vậy cần áp dụng hình phạt tù.

Đối với các bị cáo Tr, Ng, D, Đ: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Cá thể mức hình phạt với các bị cáo như sau: Bị cáo L tái phạm, là người thực hành; các bị cáo Tr, Ng, D có tính chất, mức độ tham gia tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân giống nhau nhưng Tr, Ng sử dụng số tiền đánh bạc gần bằng nhau và cao hơn bị cáo D. Bị cáo Đ là người giúp sức, mức độ tham gia tội phạm thấp. Do đó hình phạt áp dụng đối với bị cáo L là cao nhất, hình phạt đối với các bị cáo Tr và Ng là bằng nhau và thấp hơn bị cáo L, hình phạt đối với các bị cáo D và Đ là bằng nhau và thấp nhất.

[8.2]. Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo L đang điều trị bệnh, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; các bị cáo Tr, Ng, D, Đ đã bị áp dụng hình phạt chính bằng hình thức phạt tiền nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 8.930.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc: Xét thấy số tiền trên liên quan đến việc phạm tội. Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều

47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh gấp từ lá bài tứ sắc: Xét thấy các vật chứng trên là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Ng: Xét thấy tài sản trên trên không dùng vào việc phạm tội, là tài sản hợp pháp của bị cáo Ng nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo Ng là phù hợp.

[10]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự cho các bị cáo;
- Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo L;
- Áp dụng thêm điểm a khoản 1 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Tr, Ng, Đ;
- Áp dụng thêm điểm a khoản 1 Điều 35, các điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo D;
- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt:

- Bị cáo Lâm Thị L 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án hình phạt tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 15/02/2022 đến ngày 17/02/2022.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Thị Ng 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Bị cáo Trần Thị D 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).
- Bị cáo Thái Thị Đ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.930.000 đồng (Tám triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng). (*Theo biên lai thu số 0000043 ngày 23/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).*

Tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh gấp từ lá bài tứ sắc. (*Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2022).*

Về án phí: Buộc các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lâm Thị L, Nguyễn Thị Thùy Tr, Nguyễn Thị Ng, Trần Thị D, Thái Thị Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Lợi